

Bản án số: 24/2020/HSST

Ngày: 22/6/2020

**NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Khánh Long.
2. Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Tú Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

Đại diện Viện kiểm Sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đy Na, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý R, sinh năm 1996; tại V C, Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm Biển Trên, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Khmer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Lý Huỳnh H (s) và bà Thạch Thị V (s); Ah, chị, em ruột có: 06 người; Vợ: Trần Thị Sà Q và chưa có con; Tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/02/2020 và chuyển sAg tạm giam cho đến nay; (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lý R: Ông Triệu Du N, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (có mặt)

****Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Sơn C, sinh năm 1990; (vắng mặt).
2. Kim T, sinh năm 1978; (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Khóm B T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

**** Người làm chứng:*** Trần Thị Sà Q, sinh năm 1996; Nơi cư trú: ấp B S, xã V A, huyện T Đ, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

**** Người phiên dịch tiếng Khmer:*** Ông Sơn Chốt – Nguyên là cán bộ Đài truyền thAh thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 19/02/2020, tại chòi giữ tôm thuộc khóm B T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng, Công an thị xã V C phối hợp với Công an phường V P lập biên bản bắt quả tang bị cáo Lý R và Sơn C tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại hiện trường thu giữ vật chứng của bị cáo Lý R gồm: 01 bạch ma túy cất giấu trong gói thuốc hiệu Jet để bên trong túi áo khoát (gói 01), 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL và tiền Việt Nam 500.000 đồng. Thu giữ của Sơn C gồm: 01 bạch ma túy cất giấu trong bóp da màu đen để trong túi quần (gói 2), 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, 02 hộp quẹt gas, 01 chai nhựa trên nắp có gắn một ống nhựa và 01 ống thủy tinh, tiền Việt Nam 310.000 đồng. Toàn bộ số ma túy nêu trên, bị cáo Lý R khai mua của một người tên A (không xác định họ tên và địa chỉ) vào khoảng 09 giờ cùng ngày trước khi bị bắt với giá 500.000 đồng đem về cất giấu để sử dụng; Còn 01 bạch ma túy của Sơn C nêu trên mua của một người thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ vào ngày 17/02/2020 với giá 200.000 đồng cất giấu để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 20/GĐMT-PC09 ngày 25/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận:

+ Gói 01: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 4,4577 gam loại Methamphetamine.

+ Gói 02: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,0709 gam loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lý R thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 20/CT-VKS-VC ngày 03/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã truy tố bị cáo Lý R về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu giữ Q công tố luận tội và tranh luận:*

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lý R thừa nhận hành vi phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” như đã nêu trên đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Xét thấy, hành vi của bị cáo Lý R có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu giữ N quyết định truy tố đối với bị cáo Lý R. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lý R, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị

xử phạt bị cáo Lý R mức án tù 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù; Phạt bổ sung bị cáo Lý R số tiền 5.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong (gói số 01) bên trong có chứa tinh thể màu trắng còn lại sau giám định 4,3407 gam; 01 gói niêm phong (gói số 02) bên trong có chứa tinh thể màu trắng còn lại sau giám định 0,0592 gam; 01 bao thuốc lá hiệu Jet đã qua sử dụng; 02 hộp quẹt gas (01 màu xAh, 01 màu đỏ) đã qua sử dụng; 01 chai nhựa trên nắp có gắn một ống nhựa và 01 ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 sim số 0784 392 598.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xAh do bị cáo Lý R sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ Trả cho bị cáo Lý R tiền Việt Nam 500.000 đồng;

+ Trả cho Sơn C tiền Việt Nam 310.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen;

Theo Phiếu nhập kho số: NK45 ngày 05/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

- *Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Lý R:* Thống nhất với Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và ý kiến luận tội của Vị Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Lý R mức án bằng mức khởi điểm theo đề nghị của Vị Kiểm sát viên.

- *Tại phiên tòa, bị cáo Lý R thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố; thống nhất ý kiến đề nghị của Vị Kiểm sát viên và ý kiến của người bào chữa; Về hình phạt:* Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- *Tại Cơ quan điều tra; người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sơn C trình bày:*

Vào ngày 17/02/2020 Sơn C mua 01 bạch ma túy tại khu vực Ngã tư biển của một người thAh niên (không biết họ tên và địa chỉ) với giá 200.000 đồng về cất giấu để sử dụng. Đến ngày 19/02/2020 Sơn C lấy 01 bạch ma túy nêu trên đem ra chòi giữ tôm tại khóm B T , phường V P, thị xã V C để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang. Các dụng cụ sử dụng ma túy do Công an thu giữ là của Sơn C.

- *Tại Cơ quan điều tra; người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Kim T trình bày:*

Căn chòi mà bị cáo Lý R và Sơn C sử dụng ma túy là của gia đình ông Kim T cất để trông giữ tôm nhưng đã bỏ hoAg. Còn việc bị cáo Lý R và Sơn C tự vào ở và mua ma túy cất giấu để sử dụng như thế nào thì Kim T không biết.

- *Tại Cơ quan điều tra, người làm chứng Trần Thị Sà Q trình bày:*

Vào ngày 19/02/2020 Trần Thị Sà Q ở nhà Lý R, nghe mọi người nói là Lý R bị Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Còn việc Lý R cất giấu và sử dụng ma túy như thế nào thì bà Q không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V C, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo và người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã V C đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 94, 98, 100, 102, 104, 105, 106, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa: Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sơn C (bỏ địa phương đi khỏi nơi cư trú) và Kim T; người làm chứng Trần Thị Sà Q đều vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Đồng thời, tại phiên tòa vị Kiểm sát viên, người bào chữa và bị cáo có mặt tại phiên tòa cũng đề nghị xét xử vắng mặt những người nêu trên. Xét thấy sự vắng mặt của những người nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định của pháp luật.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lý R đã thừa nhận: Bị cáo Lý R mua ma túy của người khác đem về cất giấu để sử dụng. Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo Lý R là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/02/2020 và vật chứng thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định số: 20/GĐMT-PC09 ngày 25/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào khoảng 09 giờ ngày 19/02/2020, bị cáo Lý R mua 01 bịch ma túy đá của tên A tại khu vực khóm B T , phường V P, thị xã V C với giá 500.000 đồng đem về cất giấu trong người để sử dụng. Đến 12 giờ 00 phút cùng ngày bị Công an thị xã V C và Công an phường V P lập biên bản bắt quả tang và thu các vật chứng nêu trên. Xét thấy, hành vi của bị cáo Lý R đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Lý R tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 4,4577 gam loại Methamphetamine. Như vậy, đối chiếu với quy định nêu trên thì hành vi phạm tội của bị cáo Lý R đã thỏa mãn quy định nêu trên. Xét thấy, Cáo trạng số: 20/CT-VKS-VC ngày 03/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố bị cáo Lý R, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[5] Động cơ phạm tội của bị cáo Lý R là nhằm mục đích mua ma túy về sử dụng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình. Ý thức chủ quan của bị cáo Lý R là tội phạm được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp.

[6] Tại phiên tòa, bị cáo Lý R đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu và xác định Cáo trạng truy tố bị cáo Lý R phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là không sai và thống nhất với ý kiến luận tội của Vị Kiểm sát viên. Bị cáo Lý R xin giảm nhẹ hình phạt.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý R không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Lý R có nhân thân xấu, vào năm 2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xử phạt 06 tháng tù về tội Cố ý thương tích và hiện nay đã xóa án tích.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội có thành khẩn khai báo; Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo là người dân tộc Khmer và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật cũng còn hạn chế; Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với Sơn C có hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, có khối lượng 0,0709 gam loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Do chưa đủ định lượng cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Cơ quan điều tra Công an thị xã V C đã có hình thức xử lý hành chính đối với Sơn C bằng biện pháp khác theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với tên A, người bán ma túy cho bị cáo Lý R do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra Công an thị xã V C chưa làm việc được. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong (gói số 01) bên trong có chứa tinh thể màu trắng còn lại sau giám định 4,3407 gam; 01 gói niêm phong (gói số 02) bên trong có chứa tinh thể màu trắng còn lại sau giám định 0,0592 gam; 01 bao thuốc lá điều hiệu Jet đã qua sử dụng; 02 hộp quẹt gas (01 màu xAh, 01 màu đỏ) đã qua sử dụng; 01 chai nhựa trên nắp có gắn một ống nhựa và 01 ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 sim số 0784 392 598.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xAh do bị cáo Lý R sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ Trả cho bị cáo Lý R tiền Việt Nam 500.000 đồng;

+ Trả cho Sơn C tiền Việt Nam 310.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen;

Theo Phiếu nhập kho số: NK45 ngày 05/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy, bị cáo Lý R thuộc đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa có đơn xin miễn án phí. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí thì bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của Vị Kiểm sát viên là có cơ sở, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lý R, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, về hình phạt Vị Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm là quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như chưa đảm bảo tính răn đe giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

[14] Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Lý R thống nhất với Cáo trạng truy tố và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Xét thấy đề nghị của Vị Luật sư có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt: Vị Luật sư đề nghị xử phạt bị cáo Lý R bằng mức khởi điểm theo đề nghị của Vị Kiểm sát viên là chưa tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, chưa phù hợp với quy định của khung hình phạt mà điều luật quy định cũng như chưa đảm bảo tính răn đe giáo dục, phòng ngừa tội phạm. Do đó, đề nghị của Vị luật sư Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lý R, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Căn cứ vào: điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249; khoản 2 Điều 35; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Lý R: **04 (bốn) năm tù**. Thời gian phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 19/02/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Lý R số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong (gói số 01) bên trong có chứa tinh thể màu trắng còn lại sau giám định 4,3407 gam; 01 gói niêm phong (gói số 02) bên trong có chứa tinh thể màu trắng còn lại sau giám định 0,0592 gam; 01 bao thuốc lá hiệu Jet đã qua sử dụng; 02 hộp quẹt gas (01 màu xAh, 01 màu đỏ) đã qua sử

dụng; 01 chai nhựa trên nắp có gắn một ống nhựa và 01 ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy); 01 sim số 0784 392 598.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xAh do bị cáo Lý R sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ Trả cho bị cáo Lý R tiền Việt Nam 500.000 đồng. Tuy nhiên, đối với số tiền nêu trên giao cho chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu tiếp tục quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án của bị cáo.

+ Trả cho Sơn C tiền Việt Nam 310.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen;

Theo Phiếu nhập kho số: NK45 ngày 05/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí :

Bị cáo Lý R được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về Q kháng cáo: Báo cho bị cáo được Q kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được Q kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhân

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CATX Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan CSĐT CATX Vĩnh Châu;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- BC; Người có QLNVLQ;
- Phòng KTNV và THA TAD tỉnh ST;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Phương

